

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính
các lĩnh vực ngành Lao động – Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền
giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 38/TTr-SLĐTBXH ngày 19/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính các lĩnh vực ngành Lao động – Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định: số 2134/QĐ-UBND ngày 27/8/2019; số 676/QĐ-UBND ngày 31/3/2020; số 1436/QĐ-UBND ngày 23/6/2021; số 3489/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các Cơ sở bảo trợ xã hội; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

DANH MỤC CHUẨN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CÁC LĨNH VỰC NGÀNH LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1365/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC TT: Dịch vụ công trực tuyến.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội					
1	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
2	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	Đối với cơ sở trợ giúp xã hội do cấp huyện quản lý: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.				
3	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	Đối với việc tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp huyện: 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
4	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
5	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	3/6/2021.				
6	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	08 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp xã nơi đối tượng cư trú mới nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định do phòng Lao động – Thương binh và Xã hội nơi cư trú cũ của đối tượng gửi đến. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
7	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. <i>Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
8	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
9	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị gửi của Chủ tịch UBND cấp xã. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 3/6/2021.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
10	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. 2. Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						<i>của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
11	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. 2. Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
12	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. 2. Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
13	Đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. 2. Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<i>cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018.</i>	http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. <i>3. Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. 2. Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ. <i>3. Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
15	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ	<i>Đối với việc đưa đối tượng vào cơ sở cấp huyện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</i> <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Thông tư số 55/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý và giáo dục người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại các cơ sở trợ giúp trẻ em.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	giúp trẻ em	số 101/QĐ-LĐTBXH ngày 22/01/2016.				2. Quyết định số 101/QĐ-LĐTBXH ngày 22/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
16	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày Cơ sở trợ giúp xã hội có tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp để chăm sóc, nuôi dưỡng và hoàn thiện các thủ tục theo quy định. * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021..</i>	1. Trực tiếp: Cơ sở trợ giúp xã hội 2. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	1. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. 2. Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
II	Lĩnh vực Lao động - Tiền lương					
1	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 21/12/2015.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Bộ luật Lao động năm 2019. 2. Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động, tiền lương, quan hệ lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
III Lĩnh vực Người có công						
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	- Đối với cấp Giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. - Đối với việc xác nhận vào giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ: 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Giấy giới thiệu. - Đối với việc thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ: 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận giấy giới thiệu của UBND cấp xã nơi thăm viếng mộ hoặc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh. * Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022.	1. Trực tiếp: - Đối với việc đề nghị cấp Giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ và thực hiện chi trả hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Đối với việc xác nhận vào Giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã (nơi quản lý mộ liệt sĩ) 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. 2. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. 3. Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
IV Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp						
1	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo	- Thông báo kết quả đối chiếu, thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	3	1. Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. 2. Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
	trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	- <i>Cấp học bổng và các khoản hỗ trợ khác</i>: 02 lần/năm học (Lần 1: tháng 10 hoặc tháng 11; Lần 2: tháng 3 hoặc tháng 4). * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 2020/QĐ-LĐTBXH ngày 31/12/2019.</i>	http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015. 3. Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 4. <i>Quyết định số 2020/QĐ-LĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
2	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	- <i>Đối với việc thành lập hội đồng trường nhiệm kỳ đầu tiên</i>: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. - <i>Đối với việc thành lập hội đồng trường nhiệm kỳ kế tiếp</i>:	1. Trực tiếp: Đối với Trường trung cấp công lập thuộc UBND cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	4	1. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014. 2. Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021.</i>	http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
3	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021.</i>	1. Trực tiếp: Đối với Trường trung cấp công lập thuộc UBND cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014. 2. Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 3. Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
4	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021.</i>	1. Trực tiếp: Đối với Trường trung cấp công lập thuộc UBND cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014. 2. Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 3. Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
V	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội					
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Nghị định số 09/2013/NĐ - CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật phòng, chống mua bán người. 2. Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật phòng, chống mua bán người. 3. <i>Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>
2	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định</i>	1. Trực tiếp: - Cơ sở điều trị nghiện ma túy Phú Thọ - Cơ sở 1 Địa chỉ: xã Yên kiên, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: 02103.881.415 - Cơ sở điều trị nghiện ma túy	Không	2	1. Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy. 2. Thông tư số 33/2010/TT-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015.	Phú Thọ - Cơ sở 2 Địa chỉ: xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ ĐT:02103.776.886 2. Dịch vụ Bưu chính công ích			BLĐTBXH ngày 01/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. 3. Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
3	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015.</i>	1. Trực tiếp: - Cơ sở điều trị nghiện ma túy Phú Thọ - Cơ sở 1 Địa chỉ: xã Yên kiện, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ ĐT:02103.881.415 - Cơ sở điều trị nghiện ma túy Phú Thọ - Cơ sở 2 Địa chỉ: xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ SĐT:02103.776.886 2. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	2	1. Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ. 2. Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ. 3. Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
VI Lĩnh vực Trẻ em						
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm. <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2017.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	4	1. Luật trẻ em năm 2016. 2. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. 3. Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
						<i>hội.</i>
2	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	<i>Đối với trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội để chuyển đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.</i> <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2017.</i>	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	3	1. Luật trẻ em năm 2016. 2. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ. 3. <i>Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>